

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1453/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 11 tháng 9 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 51/TTr-SXD ngày 13/8/2014 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 48/TTr-STP ngày 29/8/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT
CỦA UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH PHÚ YÊN**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1453/QĐ-UBND ngày 11/9/2014
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

STT	Tên thủ tục hành chính
I. Lĩnh vực Xây dựng	
1	Thủ tục Thỏa thuận vị trí hướng tuyến công trình ngầm đô thị
2	Thủ tục Chấp thuận đầu nối không gian công trình ngầm đô thị
3	Thủ tục Cấp phép xây dựng công trình ngầm đô thị
4	Thủ tục Cấp Giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

I. Lĩnh vực Xây dựng

1. Thủ tục Thỏa thuận vị trí hướng tuyến công trình ngầm đô thị

1.1. Trình tự thực hiện:

Bước 1: Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày nhận kết quả;
+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ giải thích, hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nhận Kết quả thủ tục.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30; chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

1.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại UBND cấp huyện.

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị thỏa thuận vị trí, hướng tuyến công trình ngầm đô thị;
- Một trong các giấy tờ về cho phép đầu tư xây dựng công trình (bản sao công chứng);
- Bản vẽ thiết kế thể hiện vị trí, mặt bằng, mặt cắt, hướng tuyến công trình tỷ lệ 1/500;

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4 Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND Tỉnh.
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): UBND cấp huyện.
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Kinh tế và Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị.
- d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản thỏa thuận của UBND cấp huyện.

1.8. Lệ phí: Không.

1.9. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn xin thỏa thuận vị trí, hướng tuyến.

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

UBND cấp huyện thỏa thuận vị trí, hướng tuyến các công trình ngầm đô thị gồm: đường dây, đường ống, hào và cống, bể kỹ thuật cấp III, IV, đối với những khu vực chưa có quy hoạch chi tiết được duyệt.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;
- Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;
- Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 06/3/2013 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

2. Thủ tục Chấp thuận đầu nối không gian công trình ngầm đô thị*2.1. Trình tự thực hiện:*

Bước 1: Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và nội dung hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày nhận kết quả;
- + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ giải thích, hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nhận Kết quả thủ tục.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30; chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

2.2. Cách thức thực hiện: Trực tiếp tại UBND cấp huyện.*2.3. Thành phần, số lượng hồ sơ:*

a) Thành phần hồ sơ, bao gồm:

- Đơn đề nghị chấp thuận đầu nối không gian công trình ngầm đô thị;
- Một trong các giấy tờ về cho phép đầu tư xây dựng công trình (bản sao công chứng);
- Bản vẽ thiết kế thể hiện vị trí, mặt bằng, mặt cắt hướng tuyến công trình tỷ lệ 1/500 đã được cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thoả thuận;
- Bản vẽ thiết kế chi tiết vị trí đầu nối.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

2.4. Thời hạn giải quyết: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.*2.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Tổ chức.*2.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

- a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND Tỉnh.
- b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): UBND cấp huyện.
- c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Kinh tế Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị.
- d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

2.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Văn bản chấp thuận của UBND cấp huyện.

2.8. *Lệ phí*: Không.

2.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn xin chấp thuận đầu nổi không gian công trình ngầm.

2.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

UBND cấp huyện chấp thuận đầu nổi không gian công trình ngầm đô thị gồm: đường dây, đường ống ngầm, hào và cống, bể kỹ thuật cấp III, IV, đối với những vị trí đầu nổi chưa có quy hoạch phân khu chức năng xây dựng đô thị hoặc quy hoạch không gian xây dựng ngầm đô thị được duyệt.

2.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;
- Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;
- Quyết định Số: 05/2013/QĐ-UBND ngày 06/3/2013 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Thủ tục Cấp phép xây dựng công trình ngầm đô thị

3.1. *Trình tự thực hiện*:

Bước 1: Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và nội dung hồ sơ:

- + Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày nhận kết quả;
- + Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ giải thích, hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận Kết quả thủ tục.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30; chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

3.2. *Cách thức thực hiện*: Trực tiếp tại UBND cấp huyện.

3.3. *Thành phần, số lượng hồ sơ*:

3.3.1. *Thành phần hồ sơ, bao gồm*:

a) Đối với công trình đường dây ngầm, đường ống ngầm, hào và ống bể kỹ thuật:

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm đô thị;
- Một trong các giấy tờ về cho phép đầu tư xây dựng công trình (bản sao công chứng);
- Văn bản thoả thuận về vị trí, hướng tuyến của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (nếu có) (bản sao công chứng);
- Văn bản chấp thuận đầu nổi không gian (nếu có) (bản sao công chứng);

- Bản vẽ thiết kế thể hiện vị trí, mặt bằng, mặt cắt, chiều sâu công trình, sơ đồ đấu nối kỹ thuật;

b) Đối với công trình giao thông ngầm, công trình công cộng ngầm, tuynen và các công trình đấu nối hạ tầng kỹ thuật ngầm:

Hồ sơ cấp phép xây dựng tuân thủ theo quy định của pháp luật về xây dựng tại Nghị định 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng.

3.3.2. *Số lượng hồ sơ*: 01 bộ.

3.4. *Thời hạn giải quyết*: 15 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

3.5. *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính*: Tổ chức.

3.6. *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính*:

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND Tỉnh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): UBND cấp huyện.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Kinh tế Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

3.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính*: Giấy phép xây dựng của UBND cấp huyện.

3.8. *Lệ phí*: 100.000đ/1 giấy phép.

3.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai*: Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng công trình ngầm đô thị.

3.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:

UBND cấp huyện cấp phép xây dựng công trình ngầm đô thị gồm: đường dây, đường ống, hào và cống, bê kỹ thuật cấp III, IV, trừ trường hợp miễn giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng.

3.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính*:

- Luật Xây dựng số 16/2003/QH11 ngày 26/11/2003;

- Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

- Quyết định số 05/2013/QĐ-UBND ngày 06/3/2013 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý cơ sở hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa bàn tỉnh Phú Yên;

- Quyết định số 1433/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng.

4. Thủ tục Cấp phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ

4.1. *Trình tự thực hiện*:

Bước 1: Tổ chức chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.

Bước 2: Tổ chức nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện.

Công chức tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tính hợp lệ và nội dung hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ hợp lệ thì viết giấy biên nhận và hẹn ngày nhận kết quả;

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ thì công chức tiếp nhận hồ sơ giải thích, hướng dẫn để người nộp hồ sơ bổ sung hồ sơ theo đúng quy định.

Bước 3: Trả kết quả tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại UBND cấp huyện theo trình tự sau:

- Nộp giấy biên nhận;
- Nộp lệ phí;
- Nhận Kết quả thủ tục.

Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Sáng từ 7h đến 11h30 ; chiều từ 13h30 đến 17h các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày lễ, Tết).

4.2. *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp tại UBND cấp huyện.

4.3. *Thành phần, số lượng hồ sơ:*

4.3.1. *Thành phần hồ sơ, bao gồm:*

a) *Đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm (theo mẫu đính kèm);
- Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Hai bộ bản vẽ thiết kế, mỗi bộ gồm:

- + Bản vẽ mặt bằng công trình trên lô đất tỷ lệ 1/50 - 1/500, kèm theo sơ đồ vị trí công trình;

- + Bản vẽ mặt bằng các tầng, các mặt đứng và mặt cắt chủ yếu của công trình, tỷ lệ 1/50 - 1/200;

- + Bản vẽ mặt bằng móng tỷ lệ 1/50 - 1/200 và mặt cắt móng tỷ lệ 1/50, kèm theo sơ đồ đầu nối hệ thống thoát nước mưa, xử lý nước thải, cấp nước, cấp điện, thông tin tỷ lệ 1/50 - 1/200.

b) *Đối với trường hợp sửa chữa, cải tạo:*

- Đơn đề nghị cấp giấy phép sửa chữa, cải tạo công trình, nhà ở (theo mẫu đính kèm);

- Bản sao được công chứng hoặc chứng thực một trong những giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai;

- Các bản vẽ hiện trạng của bộ phận, hạng mục công trình được cải tạo có tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ các bản vẽ của hồ sơ đề nghị cấp phép sửa chữa, cải tạo và ảnh chụp (10x15cm) hiện trạng công trình và công trình lân cận trước khi sửa chữa, cải tạo.

4.3.2. *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

4.4 *Thời hạn giải quyết:* 10 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

4.5. *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:* Cá nhân.

4.6. *Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*

a) Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: UBND Tỉnh.

b) Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được giao ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): UBND cấp huyện.

c) Cơ quan trực tiếp thực hiện: Phòng Kinh tế Hạ tầng hoặc Phòng Quản lý đô thị.

d) Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

4.7. *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:* Giấy phép xây dựng tạm kèm theo hồ sơ thiết kế có đóng dấu của UBND cấp huyện hoặc văn bản trả lời đối với trường hợp không đủ điều kiện để cấp giấy phép xây dựng.

4.8. *Lệ phí:* 50.000đ/1 giấy phép.

4.9. *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* - Đơn đề nghị cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ.

4.10. *Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:*

a) *Yêu cầu hoặc điều kiện 1:* Công trình được cấp giấy phép xây dựng tạm phải thuộc đối tượng được cấp giấy phép xây dựng tạm và có quy mô xây dựng phù hợp theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Quy định về việc cấp giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ được ban hành kèm theo Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh Phú Yên, và là các công trình nhà ở riêng lẻ ở đô thị thuộc địa giới hành chính do UBND cấp huyện quản lý; riêng đối với các công trình nhà ở riêng lẻ ở đô thị thuộc địa giới hành chính thành phố Tuy Hòa thì không phải là đối tượng nằm trên các tuyến, trục đường chính của thành phố Tuy Hòa có lộ giới từ 30m trở lên.

b) *Yêu cầu hoặc điều kiện 2:* Công trình được cấp giấy phép xây dựng tạm phải phù hợp với mục đích sử dụng đất, mục tiêu đầu tư; phù hợp với các quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng hiện hành; tuân thủ các quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng; đảm bảo an toàn công trình và công trình lân cận và các yêu cầu về: Giới hạn tĩnh không, độ thông thủy, bảo đảm các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật, phòng cháy chữa cháy (viết tắt là PCCC), hạ tầng kỹ thuật (giao thông, điện, nước, viễn thông), hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đề điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa và đảm bảo khoảng cách đến các công trình dễ cháy, nổ, độc hại, các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

c) *Yêu cầu hoặc điều kiện 3:* Hồ sơ bản vẽ thiết kế xây dựng phải được tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực theo quy định thực hiện. Đối với nhà ở riêng lẻ có tổng diện tích sàn nhỏ hơn 250 m² và không nằm trong khu vực bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa thì chủ đầu tư được tự tổ chức thiết kế xây dựng và tự chịu trách nhiệm về an toàn của công trình và các công trình lân cận.

4.11. *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

- Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

- Thông tư số 10/2012/TT-BXD ngày 20/12/2012 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn chi tiết một số nội dung của Nghị định số 64/2012/NĐ-CP ngày 04/9/2012 của Chính phủ về cấp giấy phép xây dựng;

- Quyết định số 172/QĐ-BXD ngày 06/2/2013 của Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, bãi bỏ thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Quyết định số 368/2012/QĐ-UBND ngày 12/3/2012 của UBND tỉnh Phú Yên, về việc ban hành Quy định phân cấp, uỷ quyền và phân giao nhiệm vụ trong quản lý đầu tư xây dựng đối với các dự án do tỉnh Phú Yên quản lý;

- Quyết định số 15/2014/QĐ-UBND ngày 02/6/2014 của UBND tỉnh Phú Yên về việc ban hành Quy định cấp Giấy phép xây dựng tạm nhà ở riêng lẻ;
- Quyết định số 1433/2007/QĐ-UBND ngày 09/8/2007 của UBND tỉnh Phú Yên về việc quy định mức thu lệ phí cấp giấy phép xây dựng./.